

Mẫu số: D20 -THADS
(Ban hành theo TT số: 01/2016/TT-BTP
ngày 01/02/2016 của Bộ Tư pháp)

CỤC THADS TỈNH TIỀN GIANG
CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
HUYỆN GÒ CÔNG ĐÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 389/TB-CCTHADS

Gò Công Đông, ngày 11 tháng 4 năm 2023

THÔNG BÁO
Về việc bán đấu giá tài sản (lần 02)

Căn cứ Quyết định số 68/2022/QĐST-DS ngày 04 tháng 5 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang;

Căn cứ Quyết định thi hành án số 150/QĐ-CCTHADS ngày 24 tháng 5 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang;

Căn cứ Quyết định cưỡng chế kê biên, xử lý tài sản tàu cá số 53/QĐ-CCTHADS ngày 20 tháng 6 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang;

Căn cứ Quyết định cưỡng chế kê biên quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số 54/QĐ-CCTHADS ngày 20 tháng 6 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang;

Căn cứ chứng thư thẩm định giá số 22404/CT-TĐG ngày 05 tháng 10 năm 2022 của Công ty TNHH Thẩm định giá NoVa;

Căn cứ chứng thư thẩm định giá số 2212.01 và 2212.02/2022/CTTĐG-MKF/TG ngày 04 tháng 01 năm 2023 của Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn MKF Việt Nam;

Căn cứ Quyết định về việc giảm giá tài sản lần 1 số 93/QĐ-CCTHADS ngày 05 tháng 4 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Công Đông;

Căn cứ hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản số 30/2022/HĐDV.ĐGTS ngày 07 tháng 4 năm 2023 của Công ty Đấu giá Hợp danh Bá Tòng;

Căn cứ Thông báo đấu giá tài sản số 76/TB-ĐGTS ngày 07 tháng 4 năm 2023 của Công ty đấu giá hợp danh Bá Tòng;

Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Công Đông tổ chức bán đấu giá tài sản của ông Phan Văn Đồi và bà Nguyễn Thị Diễm; địa chỉ: khu phố 2, thị trấn Vàm Láng, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang đứng tên gồm:

1. Tàu cá vỏ gỗ có số đăng ký TG-91036-TS, ký hiệu HINO F21C, số máy C 11577 công suất (sức ngựa) 400, do Chi cục Thủy sản Tiền Giang cấp ngày 31/7/2017 cho bà Nguyễn Thị Diễm.

Giá khởi điểm: 274.500.000 đồng (Hai trăm bảy mươi bốn triệu năm trăm nghìn đồng).

Hiện trạng tàu cá trên không còn hoạt động, đang neo đậu tại khu phố 2, thị trấn Vàm Láng, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang, các thiết bị đã bị tháo dỡ một phần.

2. Tàu cá vỏ gỗ có số đăng ký TG-93347-TS, ký hiệu HINO F21C, số máy D 10792 công suất (sức ngựa) 400, do Chi cục Thủy sản Tiền Giang cấp ngày 02/4/2014 cho Ông Phan Văn Đồi.

Giá khởi điểm: 261.000.000 đồng (Hai trăm sáu mươi một triệu đồng).



Hiện trạng tàu cá trên không còn hoạt động, đang neo đậu các thiết bị đã bị tháo dỡ một phần.

3. Tàu cá vỏ gỗ có số đăng ký TG-94536-TS, ký hiệu HINO F21C, số máy C 15079 công suất (sức ngựa) 400, do Chi cục Thủy sản Tiền Giang cấp ngày 10/8/2015 cho ông Phan Văn Đồi.

Giá khởi điểm: 432.000.000 đồng (*Bốn trăm ba mươi hai triệu đồng*).

Hiện trạng tàu cá trên không còn hoạt động, đang neo đậu khu phố 2, thị trấn Vàm Láng, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang, các thiết bị đã bị tháo dỡ một phần.

4/ Bất động sản 1

Thửa đất số 286, thửa đất số 287 tờ bản đồ số 16:

- Quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất thuộc thửa đất 286, tờ bản đồ số 16, diện tích: 123 m², mục đích sử dụng: đất ở đô thị 90 m², đất phi nông nghiệp khác 33 m², theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ cấp giấy chứng nhận CH01153 do UBND huyện Gò Công Đông cấp ngày 18/9/2012 cho ông Phan Văn Đồi. Đất tọa lạc tại khu 1, thị trấn Vàm Láng, huyện Gò Công Đông, Tiền Giang.

- Quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất thuộc thửa đất 287, tờ bản đồ số 16, diện tích 82,3 m², loại đất ở đô thị, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ cấp giấy chứng nhận CH01154 do UBND huyện Gò Công Đông cấp ngày 18/9/2012 cho ông Phan Văn Đồi. Đất tọa lạc tại khu 1, thị trấn Vàm Láng, huyện Gò Công Đông, Tiền Giang.

(Theo phiếu xác nhận kết quả đo đạc hiện trạng thửa đất ngày 15 tháng 7 năm 2022 của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Gò Công Đông).

- Nhà ở xây dựng trên 02 thửa đất số 286, thửa đất số 287 tờ bản đồ số 16: Dạng nhà kho

+ Kết cấu: mái lợp tole xi măng, vách tường, nền xi măng, diện tích xây dựng 5 X 21,2 = 106,0 m² (Trong đó: có 40 m² nằm trong lộ giới đường tỉnh 871)

Thửa đất số 40 tờ bản đồ số 04:

- Quyền sử dụng đất quyền sử dụng nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất thuộc thửa đất số 40, tờ bản đồ số 04, diện tích: 102 m², loại đất nuôi trồng thủy sản, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ cấp giấy chứng nhận CH01157 do UBND huyện Gò Công Đông cấp ngày 18/9/2012 cho ông Phan Văn Đồi. Đất tọa lạc tại Khu phố 1, thị trấn Vàm Láng, huyện Gò Công Đông, Tiền Giang.

(Theo phiếu xác nhận kết quả đo đạc hiện trạng thửa đất ngày 15 tháng 7 năm 2022 của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Gò Công Đông).

Thửa đất số 41 tờ bản đồ số 04:

- Quyền sử dụng đất quyền sử dụng nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất thuộc thửa đất số 41, tờ bản đồ số 04, diện tích: 197,7m², loại đất nuôi trồng thủy sản, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ cấp giấy chứng nhận CH01156 do UBND huyện Gò Công Đông cấp ngày 18/9/2012 cho ông Phan Văn Đồi. Đất tọa lạc tại Khu phố 1, thị trấn Vàm Láng, huyện Gò Công Đông, Tiền Giang.

(Theo phiếu xác nhận kết quả đo đạc hiện trạng thửa đất ngày 15 tháng 7 năm 2022 của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Gò Công Đông).

* Tổng giá khởi điểm chung của thửa số 286, thửa đất số 287 tờ bản đồ số 16; thửa đất số 40, 41 tờ bản đồ số 04 và các công trình xây dựng trên đất là 3.304.819.170 đồng (Ba tỷ ba trăm lẻ bốn triệu tám trăm mười chín ngàn một trăm bảy mươi đồng).

5. Bất động sản 2:

- Quyền sử dụng đất thuộc thửa đất số 54, tờ bản đồ số 16, diện tích: 117,8 m², mục đích sử dụng đất: Đất ở tại nông thôn, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ cấp giấy chứng nhận H01831/ĐM2 do UBND huyện Gò Công Đông cấp ngày 10/3/2015 cho ông Phan Văn Đồi. Đất tọa lạc tại khu phố 2, thị trấn Vàm Láng, huyện Gò Công Đông, Tiền Giang. (Thửa đất có 29,9 m² nằm trong hành lang lộ giới).

- Quyền sở hữu nhà ở xây dựng trên thửa đất số 54, theo giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở hồ sơ gốc số: 46-09 do UBND huyện Gò Công Đông cấp ngày 25/3/2009 cho ông Phan Văn Đồi và bà Nguyễn Thị Diễm

+ Diện tích xây dựng: 57,0 m²

+ Tổng diện tích sàn: 75,6 m²

+ Kết cấu: Vách tường, sàn gác gỗ, khung BTCT, mái tole

+ Cấp hạng: cấp loại (KC-C1)

+ Số tầng: 02

(Theo phiếu xác nhận kết quả đo đạc hiện trạng thửa đất và trích đo vị trí xây dựng nhà ở trên thửa đất ngày 15 tháng 7 năm 2022 của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Gò Công Đông).

- Giá khởi điểm: 1.183.654.376 đồng (Một tỷ một trăm tám mươi ba triệu sáu trăm năm mươi bốn nghìn ba trăm bảy mươi sáu đồng).

6. Bất động sản 3:

- Quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất thuộc thửa đất 121, tờ bản đồ số 16, diện tích: 445,7 m², mục đích sử dụng: đất loại đất ở đô thị 300 m², đất trồng cây lâu năm 145,7 m², theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ cấp giấy chứng nhận CS01597 do Sở Tài nguyên – Môi trường tỉnh Tiền Giang cấp ngày 14/9/2018 cho bà Nguyễn Thị Diễm. Đất tọa lạc tại khu phố 4 (Nay là khu phố 2), thị trấn Vàm Láng, huyện Gò Công Đông, Tiền Giang. (Thửa đất có 62,7 m² đất trồng cây lâu năm thuộc hành lang bảo vệ an toàn đường bộ).

- Nhà ở xây dựng trên đất: Nhà ở riêng lẻ, diện tích xây dựng 253,5 m², diện tích sàn 253,5 m², cấp (hạng): cấp loại (KC-C2).

- Kết cấu: Móng cột BTCT, đòn tay bằng gỗ, mái ngói, nền gạch ceramic, nhà có trần, có khu phụ.

- Hàng rào phía trước: Móng cột BTCT, xây gạch lững ốp gạch ceramic, phía trên có khuôn Inok.

- Sân sau: diện tích xây dựng 14,2 m x 7,53 m = 106,93 m²

- Nhà tiền chế: diện tích xây dựng 9 m².

(Theo phiếu xác nhận kết quả đo đạc hiện trạng thửa đất và trích đo vị trí xây dựng nhà ở trên thửa đất ngày 15 tháng 7 năm 2022 của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Gò Công Đông).



- Giá khởi điểm: 4.614.206.271 đồng (Bốn tỷ sáu trăm mười bốn triệu hai trăm lẻ sáu nghìn hai trăm bảy mươi một đồng).

7/ Thừa đất số 113, tờ bản đồ số 39:

Quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất thuộc thửa đất số 113, tờ bản đồ số 39, diện tích 757,4 m², loại đất nuôi trồng thủy sản, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ cấp giấy chứng nhận CS09332 do Sở Tài nguyên – Môi trường tỉnh Tiền Giang cấp ngày 08/01/2018 cho bà Nguyễn Thị Diễm. Đất tọa lạc tại ấp Đồi Ma, xã Kiểng Phước, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang. (Thửa đất có 240,5 m² đất thuộc hành lang bảo vệ an toàn kênh).

(Theo phiếu xác nhận kết quả đo đạc hiện trạng thửa đất ngày 15 tháng 7 năm 2022 của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Gò Công Đông).

Giá khởi điểm: 600.391.131 đồng (Sáu trăm triệu ba trăm chín mươi một nghìn một trăm ba mươi một đồng).

Thời gian, địa điểm xem tài sản đấu giá:

- Thời gian: Trong 02 ngày làm việc, vào ngày 20, 21 tháng 4 năm 2023 (Lưu ý: xem tài sản trong giờ hành chính)

- Địa điểm: Tại các thửa đất, nơi neo đậu tàu cá như đã nêu trên.

Quy định về số tiền đặt trước, bước giá, tiền mua hồ sơ:

Đơn vị: Đồng

| STT | Hạn mục Tàu cá, 05 thửa đất | Giá khởi điểm | Tiền đặt trước (Làm tròn) | Tiền mua hồ sơ | Bước giá (Làm tròn) |
|-----|--|---------------|---------------------------|----------------|---------------------|
| 01 | Tàu cá TG-91036-TS | 274.500.000 | 54.000.000 | 200.000 | 8.000.000 |
| 02 | Tàu cá TG-93347-TS | 261.000.000 | 52.000.000 | 200.000 | 8.000.000 |
| 03 | Tàu cá TG-94536-TS | 432.000.000 | 86.000.000 | 200.000 | 12.000.000 |
| 04 | Thửa đất số 286, 287 tờ bản đồ số 16; Thửa đất số 40, 41 tờ bản đồ số 04 và công trình xây dựng trên đất | 3.304.819.170 | 660.000.000 | 500.000 | 66.000.000 |
| 05 | Thửa đất số 121 tờ bản đồ số 16 và công trình xây dựng trên đất | 4.614.206.271 | 922.000.000 | 500.000 | 92.000.000 |
| 06 | Thửa đất số 54 tờ bản đồ số 16 và công trình | 1.183.654.376 | 236.000.000 | 500.000 | 23.000.000 |

| | | | | | |
|----|----------------------------------|-----------------------|----------------------|------------------|--------------------|
| | xây dựng trên đất | | | | |
| 07 | Thửa đất số 113, tờ bản đồ số 39 | 600.391.131 | 120.000.000 | 500.000 | 12.0000.000 |
| | Tổng cộng: | 10.670.570.948 | 2.130.000.000 | 2.600.000 | 221.000.000 |

Người tham gia đấu giá nộp tiền đặt trước vào tài khoản của Công ty đấu giá hợp danh Bá Tông.

Số tài khoản: 1020921999 tại Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam Vietcombank chi nhánh Tiền Giang.

Thời gian nộp tiền đặt trước: Trong thời hạn 03 ngày làm việc trước ngày bán đấu giá (*khách hàng chỉ nộp số tiền đặt trước của mình, không nộp chung với người khác*), kể từ ngày 25/4/2023 đến 16 giờ 00 ngày 27/4/2023.

Hạn cuối nộp hồ sơ đăng ký đấu giá: 16 giờ 00, ngày 25 tháng 4 năm 2023

Thời gian bán đấu giá dự kiến: Vào lúc 09 giờ 00 phút ngày 28 tháng 4 năm 2023.

Địa điểm bán đấu giá tại Công ty đấu giá hợp danh Bá Tông; địa chỉ: số 1/9C Thái Sanh Hạnh, phường 8, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

Cá nhân, tổ chức có nhu cầu mua tài sản xin liên hệ và nộp đơn tại Công ty đấu giá hợp danh Bá Tông; Địa chỉ: số 1/9C Thái Sanh Hạnh, phường 8, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang (Điện thoại 02733.997579 – 0915.780.595) hoặc liên hệ Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang (gặp Chấp hành viên Nguyễn Ngọc Vinh, ĐT: 0932929806) để được hướng dẫn thủ tục đăng ký đấu giá.

Trước khi mở cuộc bán đấu giá 01 (một) ngày làm việc ông Phan Văn Đồi và bà Nguyễn Thị Diễm có quyền nhận lại tài sản nêu nộp đủ tiền thi hành án và thanh toán các chi phí thực tế, hợp lý đã phát sinh từ việc cưỡng chế thi hành án, tổ chức bán đấu giá./.

Nơi nhận:

- Các bên đương sự
- Lưu: VT, HSTHA.



CHẤP HÀNH VIÊN

Nguyễn Ngọc Vinh

| | | | | | |
|----|----|----|----|----|----|
| 01 | 01 | 01 | 01 | 01 | 01 |
| 02 | 02 | 02 | 02 | 02 | 02 |
| 03 | 03 | 03 | 03 | 03 | 03 |
| 04 | 04 | 04 | 04 | 04 | 04 |
| 05 | 05 | 05 | 05 | 05 | 05 |
| 06 | 06 | 06 | 06 | 06 | 06 |
| 07 | 07 | 07 | 07 | 07 | 07 |
| 08 | 08 | 08 | 08 | 08 | 08 |
| 09 | 09 | 09 | 09 | 09 | 09 |
| 10 | 10 | 10 | 10 | 10 | 10 |
| 11 | 11 | 11 | 11 | 11 | 11 |
| 12 | 12 | 12 | 12 | 12 | 12 |

This document is a copy of the original document. It is not a legal document and should not be used for legal purposes. The original document is the only valid document.

The information provided in this document is for informational purposes only. It is not intended to be used for legal or financial purposes. The information is subject to change without notice.



123456789
 987654321
 0123456789

123456789